

TIÊN PHONG TRONG ĐỔI MỚI CĂN BẢN, TOÀN DIỆN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐÁP ỨNG BỐI CẢNH CỦA CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ 4

Nhanh nhạy thích ứng, thường xuyên điều chỉnh, bổ sung phát triển ngành, chuyên ngành mới phù hợp với yêu cầu thực tiễn

Việc mở các ngành, chuyên ngành mới, thí điểm vừa là sứ mệnh, vừa là nhu cầu thiết yếu của những đại học tiên tiến, đa ngành, đa lĩnh vực như ĐHQGHN trong quá trình phát triển không ngừng và hội nhập quốc tế. Năm học qua, ĐHQGHN đã mở mới 10 chương trình đào tạo (CTĐT) thí điểm, cụ thể: 07 CTĐT đại học (05 CTĐT của Trường ĐH Khoa học Tự nhiên: Công nghệ quan trắc và giám sát tài nguyên môi trường, Khoa học dữ liệu, Khoa học và Công nghệ thực phẩm, Kỹ thuật Điện tử và Tin học, Quản lý phát triển Đô thị và Bất động sản; Su phạm Lịch sử và Địa lí của Trường ĐH Giáo dục; Marketing và Truyền thông của Khoa Quản trị và Kinh doanh); 02 CTĐT Thạc sĩ (Quản trị Báo chí Truyền thông của Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn, Di sản học của Khoa Các khoa học liên ngành); 01 CTĐT Tiến sĩ (Biến đổi khí hậu và Phát triển Bền vững của Khoa Các khoa học liên ngành).

ĐHQGHN luôn khuyến khích các đơn vị phát triển các loại CTĐT chất lượng cao, bao gồm CTĐT chất lượng cao theo Thông tư số 23/2014/TT-BGDĐT và CTĐT chất lượng cao theo đặc thù đơn vị. Việc phát triển các CTĐT chất lượng cao nhằm mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ cao cho thị trường lao động trong nước và quốc tế, đáp ứng yêu cầu xã hội trong quá trình hội nhập và toàn cầu hóa. Bên cạnh đó, việc mở rộng quy mô đào tạo các CTĐT chất lượng cao góp phần gia tăng nguồn lực tài chính cho đơn vị, phục vụ phát triển bền vững và góp phần hướng tới định hướng tự chủ đại học của Nhà nước.

Tổng số chương trình đào tạo
Training programs

488

Chương trình đào tạo đại học
Undergraduate programs

185

Chương trình đào tạo thạc sĩ
Master programs

187

Chương trình đào tạo tiến sĩ
Doctoral programs

116



PIONEER IN FUNDAMENTAL AND COMPREHENSIVE EDUCATION AND TRAINING INNOVATION IN THE CONTEXT OF THE 4th INDUSTRIAL REVOLUTION

Quickly adapting, regularly adjusting and developing new majors and specializations in response to practice-driven requirements

The opening of new and pilot disciplines and specializations is both a mission and an essential need of advanced, multi-disciplinary universities like VNU in the process of continuous development and international integration. In 2020, VNU issued 10 new pilot training programs, namely 07 undergraduate programs (05 programs of VNU University of Science: Natural Resources and Environment Monitoring Technologies, Data Science, Food Science and Technology, Electronic and Informatics Engineering, Urban and Real Estate Development Management; 01 program, History and Geography Pedagogy of VNU University of Education; 01 program, Marketing and Communication of VNU Hanoi School of Business and Management); 02 master's programs: Administration of Press and Communication of VNU University of Social Sciences and Humanities, and Heritage Studies of VNU School of Interdisciplinary Studies); and 1 doctorate program: Climate Change and Sustainable Development of VNU School of Interdisciplinary Studies.

VNU always encourages its member units to develop high quality training programs including those according to Circular 23/2014/TT-BGDĐT and those developed based on their respective specificity. The development of high quality training programs aims to train high quality human resources for domestic and international labour markets as well as to adapt to social requirements in the process of integration and globalization. In addition, the expansion of the training scale of these programs helped increase financial resources for VNU's member units, serving sustainable development goals in line with the State's direction toward autonomy for higher education institutions.

15 ngành mới
new majors

Giảng dạy và học tập theo hướng đổi mới sáng tạo, tăng khả năng thích ứng của sinh viên với thị trường lao động

Việc đổi mới giảng dạy các môn chung được thực hiện theo Đề án về “Đổi mới quản lý đào tạo các học phần chung tại ĐHQGHN” đã tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên lựa chọn môn học theo kế hoạch và thời gian phù hợp. Đề án “Đổi mới công tác thực tập, thực tế trong đào tạo nhằm tăng cường khả năng có việc làm của sinh viên ở ĐHQGHN” được triển khai theo hướng sinh viên có kỳ thực tập tại địa phương, doanh nghiệp; thúc đẩy sinh viên tiếp cận sớm với yêu cầu chuyên môn của thị trường lao động và nâng cao khả năng tìm kiếm việc làm sau tốt nghiệp.

Các đơn vị đào tạo của ĐHQGHN đã thực sự vào cuộc để triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm học cũng như trọng tâm của giai đoạn 2020 - 2025 một cách nghiêm túc và tích cực. Coi việc đổi mới là sự sống còn cho sự phát triển của đơn vị trong bối cảnh hiện nay. Trên thực tế có nhiều đơn vị đào tạo đã triển khai thực hiện đổi mới hoạt động giảng dạy như áp dụng một số công nghệ giảng dạy tiên tiến (đào tạo trực tuyến 1 số bài giảng, áp dụng công nghệ blended learning, số hóa các bài thực tập và tài liệu phục vụ đào tạo,...); tăng cường thực hành thực tập và đầu tư các PTN hiện đại; xây dựng các chương trình đào tạo liên ngành, liên đơn vị; tận dụng tranh thủ các đối tác quốc tế đổi mới hoạt động giảng dạy; đổi mới chương trình đào tạo; gắn đào tạo với nghiên cứu và xây dựng các nhóm nghiên cứu; tăng cường hợp tác với doanh nghiệp; xây dựng website môn học (năm 2019, Trường ĐH Ngoại ngữ đã hoàn thiện và đưa vào sử dụng 30 website môn học); điều chỉnh các học phần theo hướng nâng cao và phù hợp với thực tiễn (Trường ĐH Kinh tế điều chỉnh 64 đề cương các học phần trong CTĐT đại học, thạc sĩ); xây dựng các học phần mới để đưa vào giảng dạy từ năm học 2020 - 2021; tăng cường hợp tác với doanh nghiệp để SV có thể tham gia thực tập thực tế từ 01 tháng 01 kỳ; nhiều đơn vị đang khẩn trương tiến hành xây dựng phần mềm LMS để tổ chức, quản lý hoạt động đào tạo, giảng dạy trực tuyến để áp dụng trong năm học 2020 - 2021 nhằm ứng phó với dịch bệnh Covid-19 và dần chuyển sang đào tạo trực tuyến một phần.

Creative innovation-oriented teaching and learning to enhance students' adaptability to the labour market

The innovation of teaching common courses is implemented according to the Project on “Renovating training management of common modules at VNU”, creating favourable conditions for students to choose subjects suitable to their plans and time. The project “Renovating internship and practicum in training to increase VNU students’ employability” has been implemented in such a way that students can have their internships in localities and enterprises, encouraging students to get acquainted early with the professional requirements of the labour market and improve their employability upon graduation.

Regarding innovation as their survival and development in the current context, VNU's training units actively implemented the academic year's key tasks as well as those for the 2020 - 2025 period. In fact, several units have already innovated their teaching activities by applying advanced teaching technologies (online lecturing, blended learning technology, digitized exercises and documents, etc.); increased practice and investment in modern laboratories; built interdisciplinary and inter-institutional training programs; taken advantage of international partners to innovate teaching activities and training programs; linked training with research and built research groups; strengthened cooperation with businesses; built subject websites (in 2019, VNU University of Languages and International Studies completed and put into use 30 subject websites); upgraded the existing modules to a higher level and in accordance with reality (VNU University of Economics and Business adjusted 64 course outlines of undergraduate and master's training curricula); built new modules to offer from the 2020 - 2021 academic year; strengthened cooperation with enterprises to enable students to take internships lasting from 1 month to 1 semester; many training units have been developing LMS software for conducting and managing online training and teaching activities in the 2020 - 2021 academic year to cope with the Covid-19 pandemic and gradually move to partial online training.



Cộng đồng các nhà giáo dục đổi mới sáng tạo VIBE (VNU - VIBERS)

Để cùng lan tỏa và tạo sự bền vững cho hoạt động đổi mới giảng dạy, ĐHQGHN đã phối hợp Học viện sáng tạo, Đại học Dublin, Ireland (UCD) triển khai Dự án “Nâng cao năng lực cho cán bộ giảng dạy và cán bộ quản lý tại ĐHQGHN theo phương pháp tiếp cận tư duy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp (tư duy hướng đến hiệu quả) nhằm thúc đẩy và tăng cường các kỹ năng trong thế kỷ 21 và nuôi dưỡng tinh thần khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trong sinh viên” (VIBE). Ngoài việc mỗi cá nhân học viên có thể tự áp dụng những kiến thức, kỹ năng đã học trong hoạt động giảng dạy của mình, Dự án còn hướng đến việc hình thành một cộng đồng các nhà giáo dục theo tinh thần khởi nghiệp (Entrepreneurial Educators - EE). Hoạt động đào tạo trong khuôn khổ Dự án nhận được những phản hồi rất tích cực từ các học viên, ngay trong quá trình học một số học viên đã có thể áp dụng ngay các kiến thức, kỹ năng, phương pháp, công cụ, hoạt động,... học được vào trong quá trình giảng dạy của mình và bước đầu thấy sự thay đổi của sinh viên. Trong bản đánh giá về hoạt động đào tạo và kế hoạch hoạt động trong tương lai, các học viên đều có dự định và mong muốn áp dụng lâu dài nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và kỹ năng cho sinh viên, đồng thời mở rộng cộng đồng, góp phần nâng cao năng lực cho các đồng nghiệp tại đơn vị mình đang công tác.

VNU - VIBERS

In order to create and spread sustainability for innovating teaching activities, with the support of the Irish Embassy in Vietnam and in collaboration with UCD Innovation Academy, VNU has been implementing the project on “Building capacity of academic staff members and senior leaders at Vietnam National University, Hanoi by entrepreneurial approach to foster 21st century skills and attributes in students” (VIBE). In addition to individuals’ abilities to apply their own knowledge and skills to their teaching activities, through the VIBE Project, a community of entrepreneurial educators was formed at VNU (Entrepreneurial Educators - EE). The training activities within the Project received very positive feedback from the trainees. Even during the learning process, some trainees were already able to apply their newly-learned knowledge, skills, methods, tools, activities, etc. to their teaching and saw initial changes in their students. In their evaluations of the Project’s training activities and future action plans, the trainees expressed their intention and desire to apply the learned knowledge and skills for a long term to improve the quality of training and students’ skills as well as expand the community of entrepreneurial educators to help improve their colleagues’ teaching capacity.



Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo toàn diện, phát triển phẩm chất, tầm nhìn, năng lực và kỹ năng cho người học

ĐHQGHN đã ban hành và triển khai các chính sách đổi mới nội dung, chương trình đào tạo (CTĐT), phương pháp giảng dạy theo hướng tiếp cận năng lực, tăng cường kỹ năng ứng dụng và thực hành... Các đơn vị đào tạo thực hiện gắn đào tạo với thị trường lao động, chủ động nắm bắt nhu cầu của doanh nghiệp hoặc phát triển CTĐT có sự tham gia của các doanh nghiệp bảo đảm chất lượng đầu ra. Theo đó, ĐHQGHN tiếp tục triển khai các CTĐT tài năng, tiên tiến, chất lượng cao, chuẩn quốc tế để từng bước nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế. Bên cạnh đó, một thế mạnh khác của ĐHQGHN là cho phép những sinh viên có năng lực học tập tốt có thể tham gia đào tạo cùng lúc hai chương trình (bằng kép), giúp sinh viên có thể hoàn thành 2 CTĐT trong cùng ĐHQGHN với thời gian học tập ngắn hơn.

Đào tạo các chương trình tài năng, tiên tiến, chất lượng cao, chuẩn quốc tế

Các đơn vị tiếp tục chú trọng việc phát triển các CTĐT tài năng, tiên tiến, chất lượng cao, chuẩn quốc tế, số sinh viên tốt nghiệp các CTĐT này trong năm học qua là 398 sinh viên, chiếm 8,6% so với tổng số sinh viên đại học chính quy tốt nghiệp trong năm học qua. Đặc biệt, các đơn vị đã chú trọng xây dựng và mở mới nhiều CTĐT chất lượng cao theo Thông tư 23/2014 nâng tổng số CTĐT chất lượng cao trong toàn ĐHQGHN lên 31 chương trình (27 CTĐT chất lượng cao theo TT23/2014 và 04 CTĐT theo đặc thù đơn vị), với quy mô đào tạo hiện nay là 40.038 sinh viên.

Đào tạo cùng lúc hai chương trình (bằng kép)

Trong năm học qua, toàn ĐHQGHN tuyển được 619 sinh viên, đạt xấp xỉ 77% so với chỉ tiêu đề ra (chỉ tiêu 800), quy mô đào tạo bằng kép toàn ĐHQGHN là 2.075 sinh viên. Năm học 2019 - 2020 có 223 sinh viên tốt nghiệp được cấp bằng theo hình thức đào tạo cùng lúc 2 chương trình. So với năm học trước, số lượng sinh viên học CTĐT thứ 2 tăng khá cao mặc dù một số đơn vị đào tạo đã ngừng tuyển sinh hoặc giảm chỉ tiêu tuyển sinh, nguyên nhân tăng là do có nhiều sinh viên chưa đạt chuẩn đầu ra về ngoại ngữ. Hiện nay, số lượng sinh viên đang theo học CTĐT thứ 2 tập trung chủ yếu tại các đơn vị: Trường ĐH Ngoại ngữ, Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường ĐH Kinh tế và Khoa Luật.

Improving the quality of comprehensive education and training, developing learners' qualities, vision, competencies and skills

VNU has issued and implemented policies to innovate training content, curricula and teaching methods towards enhancing students' competencies and practical skills, etc. VNU's member units linked training with the labour market, actively grasping the needs of enterprises or developing training programs collaboratively with the participation of enterprises to ensure output quality. Accordingly, VNU continued to implement talent, advanced, high-quality and international-standard training programs to gradually improve the quality of human resources training, serving the country's socio-economic development and international integration. Besides, VNU permits those students with good academic ability to attend dual degree programs that allow them to graduate in shorter duration.

Talent, advanced, high quality and international standard training programs

VNU's member units continued to focus on developing talent, advanced, high quality and international standard training programs. In the past academic year, 398 students graduated from these training programs, accounting for 8.6% of the total number of graduates. In particular, the training units focused on building and opening many high quality training programs according to Circular 23/2014, raising the number of quality training programs in the entire VNU to 31 programs (27 high quality training programs according to Circular 23/2014 and 4 unit-specific training programs). Statistically, VNU is implementing 55 undergraduate programs including 4 talent programs; 11 VNU-standard high quality programs; 27 high quality programs according to Circular 23/2014; 4 unit-specific programs; 3 advanced programs; 6 international standard programs, with a student body of 11,548, accounting for 28.8% of the total number of full-time students (currently, 40,038) studying at VNU.

Dual degree training programs

In the past academic year, VNU recruited 619 students, approximately 77% of the set target (target of 800) for these programs. VNU's dual degree training scale was 2,075 students. There were 223 students graduating from dual degree training programs in the 2019 - 2020 academic year. Compared to the previous academic year, the number of students enrolled in the 2nd degree programs increased significantly although several VNU's training units had either stopped or reduced the enrollment quota as a large number of students failed to meet the foreign language requirement. Currently, the students attending dual degree training programs are mainly from the following training units: VNU University of Languages and International Studies, VNU University of Social Sciences and Humanities, VNU University of Economics and Business and VNU School of Law.





Các mô hình đào tạo có tính tiên phong, sáng tạo đặc sắc của ĐHQGHN tiếp tục nhận được hiệu ứng tích cực từ người học và xã hội

Các CTĐT liên ngành, liên lĩnh vực được mở rộng, góp phần cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho các ngành kinh tế mũi nhọn của đất nước. Các mô hình (3+1) đào tạo cử nhân sư phạm, (2+4) đào tạo bác sĩ đa khoa và (2+3) đào tạo dược sĩ tiếp tục được triển khai có hiệu quả. Các mô hình đào tạo bằng kép giữa các đơn vị đào tạo, giúp sinh viên sau khi tốt nghiệp có 2 bằng đại học chính quy với kiến thức chuyên sâu về các ngành chuyên môn, đồng thời có được tiếng Anh tốt để có thể làm việc trong môi trường cạnh tranh quốc tế và tăng khả năng có việc làm. Mô hình giảng dạy các môn chung (ngoại ngữ, lý luận chính trị, giáo dục thể chất, an ninh - quốc phòng) bảo đảm tập trung, thống nhất, chuyên môn hóa cao và đã được đổi mới căn bản. Các trường Trung học Phổ thông chuyên tiếp tục khẳng định uy tín hàng đầu cả nước trong công tác đào tạo năng khiếu và phát hiện tài năng khoa học trẻ.

Xuất phát từ tình hình thực tế, ĐHQGHN đã xây dựng đề án thí điểm đào tạo một chương trình cử nhân đặc biệt cho các đối tượng có năng khiếu thể thao. Dự kiến, lịch học của chương trình đặc biệt này được thiết kế theo thời gian hoạt động và thi đấu thể thao của từng vận động viên. Một số môn học được giảng dạy bằng hình thức trực tuyến. Trường ĐH Kinh tế, ĐHQGHN là đơn vị được giao nhiệm vụ xây dựng đề án này.

VNU's pioneering and innovative training models continue to receive positive feedback from learners and society

VNU has increased the number of interdisciplinary training programs to provide high quality human resources with interdisciplinary thinking and intelligence for the country's key economic sectors. Bachelor of pedagogy training Model (3+1), General practitioner training Model (2+4), and Pharmacist training Model (2+3) have been effectively implemented. Dual degree training models among VNU's training units help graduates concurrently earn 2 full-time bachelor degrees with in-depth professional knowledge together with good English ability, which enables them to work in an internationally competitive environment and increases their employability. The common subjects teaching model for Foreign Languages, Political Theory, Physical Education, Security - National Defence was radically renewed to ensure unity and high specialization. VNU's specialized high schools continued to affirm their national top reputation in talent training and young scientific talent discovery.

In response to the current situation, VNU has developed a special pilot bachelor's degree program for gifted athletes. This special program's training schedule is expected to be tailored to each athlete's training and competition plan. Several subjects are to be taught online. VNU University of Economics and Business has been assigned to develop this project.





Nghiên cứu khoa học gắn với đào tạo được tăng cường

ĐHQGHN đã tập trung đổi mới cơ chế, chính sách, phương thức quản lý và triển khai các hoạt động KH&CN. Các quy định quản lý điều hành được điều chỉnh theo hướng quản trị số, đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan. Hệ thống văn bản quản lý hoạt động KH&CN được kiện toàn, đáp ứng vai trò định hướng, kiến tạo phát triển và hỗ trợ khởi nghiệp dựa vào hoạt động KH&CN. Đồng thời, ĐHQGHN hỗ trợ và khuyến khích đăng ký bằng độc quyền sáng chế, bằng độc quyền giải pháp hữu ích thúc đẩy hoạt động chuyển giao, thương mại hóa sản phẩm KH&CN.

Một số chính sách được ban hành, tạo hành lang pháp lý cho các nhà khoa học chủ trì đề tài, dự án đưa nghiên cứu sinh, học viên cao học và cả sinh viên vào các hoạt động khoa học và công nghệ, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và năng lực sáng tạo của người học. Nhiều nghiên cứu sinh và học viên cao học được hỗ trợ kinh phí thực hiện đề tài, đã góp phần nâng cao chất lượng luận án tiến sĩ, luận văn thạc sĩ và thậm chí cả khóa luận tốt nghiệp. Hàng năm, có hàng nghìn báo cáo khoa học của sinh viên tham gia hội nghị nghiên cứu khoa học sinh viên các cấp, trong đó có hàng chục công trình xuất sắc được trao Giải thưởng cấp ĐHQGHN và cấp Bộ. Nhiều công trình được công bố trên các tạp chí uy tín của quốc gia và quốc tế. Nhiều công trình có hướng tiếp cận mới và bám sát thực tiễn, bước đầu tạo ra những sản phẩm công nghệ, sản phẩm ứng dụng.

Strengthening research linked with training

VNU focused on renovating scientific and technological mechanisms, policies, modes of implementation and management of S&T activities. Management and administration regulations were adjusted towards digital management, ensuring publicity, transparency and objectivity. The documentary system for the management of science and technology activities has been consolidated, ensuring the role of orientation, creation, development and support for startups based on science and technology activities. Also, VNU supported and encouraged the registration of patent applications and protection of utility solutions to promote the transfer and commercialization of VNU's scientific and technological products.

A number of policies have been issued, creating a legal corridor for undergraduate and graduate students to participate in science and technology activities, improving the training quality and creative capacity of learners. Many graduate students were funded to implement their research projects, which helped improve the quality of doctoral dissertations, master's theses and graduation papers. Every year, thousands of scientific reports were presented at student research conferences, of which dozens of excellent works are presented with VNU-level and ministry-level awards. A large number of student works have been published in prestigious national and international journals, many of which were practice-based with new perspectives and began to create technology and applied products.

Kiểm định chất lượng

Đến nay, toàn ĐHQGHN đã có 32 chương trình đào tạo được kiểm định chất lượng AUN, chiếm tỉ lệ gần 18% trên tổng số chương trình đào tạo; 06/08 trường đại học thành viên của ĐHQGHN đã hoàn thành kiểm định chất lượng theo tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Quality accreditation

Up to now, VNU has had 32 training programs accredited by AUN, accounting for nearly 18% of the total training programs; 06 out of 08 VNU's member universities completed quality accreditation according to the standards set by the Ministry of Education and Training.

05

ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
ĐỒNG CẤP
PEER-QA ASSESSMENTS

- CTĐT chuẩn trình độ ĐH ngành Công tác xã hội
Bachelor's degree in Social Work
- CTĐT chuẩn trình độ ĐH ngành Khoa học Quản lý
Bachelor's degree in Management Science
- CTĐT chuẩn trình độ ĐH ngành Quản trị Văn phòng
Bachelor's degree in Office Management
- CTĐT chuẩn trình độ ĐH ngành Quản trị Khách sạn
Bachelor's degree in Hotel Management
- CTĐT chuẩn trình độ ĐH ngành Quan hệ công chúng
Bachelor's degree in Public Relations

04

THEO TIÊU CHUẨN CỦA AUN
AUN-QA ASSESSMENTS

- CTĐT ngành Chính trị học (Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn)
Bachelor's degree in Politicse in
- CTĐT ngành Ngôn ngữ Ả Rập (Trường ĐH Ngoại ngữ)
Bachelor's degree in Arabic Language in
- CTĐT ngành Quản lý đất đai (Trường ĐH Khoa học Tự nhiên)
Bachelor's degree in Land Management
- CTĐT ngành Khoa học Vật liệu (Trường ĐH Khoa học Tự nhiên)
Bachelor's degree in Materials Science

Tuyển sinh

Tuyển sinh đại học

Năm 2020, ĐHQGHN tuyển sinh 10.585 chỉ tiêu với 133 ngành/chương trình đào tạo bậc đại học, trong đó có 15 ngành mới (bắt đầu tuyển sinh từ năm nay), thuộc các đơn vị sau: Trường ĐH Khoa học Tự nhiên (05 ngành); Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn (02 ngành); Trường ĐH Giáo dục (03 ngành); Trường ĐH Việt Nhật (01 ngành); Trường ĐH Y Dược (01 ngành); Khoa Quản trị và Kinh doanh (01 ngành); Khoa Quốc tế (02 ngành – CTĐT song bằng) và 03 chương trình đào tạo (CTĐT) CLC đáp ứng Thông tư 23/2014/TT-BGDĐT.

Tuyển sinh sau đại học

Điểm nổi bật của công tác tuyển sinh sau đại học (SĐH) năm nay là số lượng tuyển sinh đã có sự tăng trưởng rõ rệt sau nhiều năm suy giảm và chất lượng tuyển sinh vẫn được giữ vững, cơ cấu tuyển sinh giữa các chuyên ngành ổn định. Các bộ phận công tác phối hợp nhịp nhàng, chặt chẽ, đảm bảo thực hiện thành công trong các đợt thi tuyển sinh SĐH năm 2020 ở ĐHQGHN.

Năm nay có 2.428 thí sinh trúng tuyển thạc sĩ và 202 thí sinh trúng tuyển tiến sĩ, tăng đột biến so với 2 năm trước và cũng là thành tích nổi bật của năm nay do có những chính sách tốt trong việc điều chỉnh Quy chế tuyển sinh của ĐHQGHN.

Admissions

Undergraduate admissions

In 2020, VNU successfully recruited 10,585 undergraduates for 133 undergraduate majors/programs, including 15 new disciplines (from this year), at the following units: VNU University of Science (05 disciplines); VNU University of Social Sciences and Humanities (02 disciplines); VNU University of Education (03 disciplines); VNU University of Medicine and Pharmacy (1 discipline); VNU Hanoi School of Business and Management (01 discipline); VNU International School (02 dual degree disciplines and 03 high quality disciplines in accordance with Circular 23/2014/TT-BGDĐT).

Graduate admissions

Graduate admission was highlighted with a remarkable increase in the enrollement while maintaining the quality and enrollment structure among majors. All departments and divisions worked together in harmony to ensure a successful implementation of the 2020 graduate entrance exams at VNU.

This year, VNU successfully recruited 2,428 master's students and 202 doctoral students - a sharp increase in comparison to the 2 previous years' recruitment and also an outstanding achievement of this year thanks to the rational adjustment to VNU's Regulations.



Tổ hợp xét tuyển
Admissions combinations **27**

Chỉ tiêu
Target **10.585** Sinh viên
Students

 tuyensinh.vnu.edu.vn
admission.vnu.edu.vn



Học sinh - sinh viên đạt nhiều thành tích xuất sắc trên các đấu trường khu vực và quốc tế

Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, nhiều cuộc thi chọn học sinh giỏi Olympic quốc tế và khu vực bị hoãn hoặc bị hủy. Đến đầu tháng 8/2020, một số môn thi đã được tổ chức thi trực tuyến như Olympic quốc tế Toán học, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học và Olympic khu vực Châu Á - Thái Bình Dương môn Tin học.

Năm nay, cả nước có 18 học sinh tham gia thi Olympic quốc tế, Trường THPT chuyên Khoa học Tự nhiên có 12 học sinh và giành 04 huy chương Vàng, 06 huy chương Bạc, 01 huy chương Đồng và 01 Bằng khen. Các học sinh của Trường tham dự các kỳ thi Olympic Tin học Châu Á - Thái Bình Dương, Olympic Vật lý châu Á cũng giành 01 huy chương Vàng và 04 huy chương Bạc.

Trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, thành tích của các trường THPT thuộc ĐHQGHN đều tăng so với năm học trước. Cụ thể: Trường THPT chuyên Khoa học Tự nhiên đạt 11 giải Nhất, 22 giải Nhì, 06 giải Ba và 09 giải Khuyến khích; Trường THPT chuyên Ngoại ngữ đạt được 07 giải Nhì, 03 giải Ba và 08 giải Khuyến khích; Trường THPT Khoa học Giáo dục đạt 02 giải Nhì và 02 giải Khuyến khích.

VNU students won numerous outstanding regional and international awards

Due to the effects of the Covid-19 epidemic, many international and regional Olympiads were delayed or canceled. By early August 2020, a number of exams had been administered online such as the International Olympiads in Mathematics, Physics, Chemistry, Biology, Informatics and the Asia-Pacific Informatics Olympiad.

In 2020, 18 students nationwide participated in the international Olympiads; 12 participants from VNU HUS High School for Gifted Students won 04 gold medals, 06 silver medals, 01 bronze medal and 01 Certificate of Merit. The participants from the School participating in the Asia-Pacific Informatics Olympiad and Asian Physics Olympiad won 01 gold medal and 04 silver medals.

In the 2020 national excellent student competitions, VNU High Schools for Gifted Students gained better achievements compared to the previous school year. VNU HUS High School for Gifted Students won 11 first prizes, 22 second prizes, 06 third prizes and 09 consolation prizes; VNU ULIS Foreign Languages Specialized School won 07 second prizes, 03 third prizes and 08 consolation prizes. VNU UEd High School of Education Sciences won 02 second prizes and 02 consolation prizes.

